

Số: /QĐ-BNN-TL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 1) Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn;

Căn cứ Tờ trình số 139/TTr-NS ngày 03/7/2023 của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt

tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn;

Căn cứ Tờ trình số 467/TTr-TTN ngày 19/6/2023 của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh Bến Tre (Chủ đầu tư) về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy lợi, kèm theo Báo cáo thẩm định số 934/BC-TL-NS ngày 21/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 1) Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Phụ lục IV-1 ban hành kèm theo Quyết định số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn với các nội dung sau:

- Điều chỉnh chi phí xây dựng của công trình “Nâng cấp mở rộng công trình cấp nước tập trung xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú” tại khoản 1.2 Mục I Phụ lục IV-1 từ 8.216.686.172 đồng thành 4.482.064.189 đồng.

- Điều chỉnh chi phí xây dựng của công trình “Nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Thới Lai, huyện Bình Đại” tại khoản 1.3 Mục I Phụ lục IV-1 từ 4.833.022.424 đồng thành 8.567.644.407 đồng.

- Chuyển các khoản mục chi phí sau với tổng số tiền là 288.040.000 đồng sang khoản mục Chi phí dự phòng tại Mục VI Phụ lục IV-1, bao gồm: “Chi phí lập báo cáo xin cấp phép khoan thăm dò 285.480.000 đồng” tại khoản 4.12, Mục IV, Phụ lục IV-1; “Chi phí thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư 2.560.000 đồng” tại khoản 5.3, Mục V, Phụ lục IV-1.

- Điều chỉnh khoản mục “Chi phí dự phòng 1.735.540.024 đồng” tại Mục VI Phụ lục IV-1 thành “Chi phí dự phòng 2.023.580.024 đồng”.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 1) Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn như tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán các hạng mục, dự toán gói thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bến Tre và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh Bến Tre;
- KBNN tỉnh Bến Tre;
- Lưu: VT, TL (15b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU – ĐỢT 1
Dự án thành phần số 1: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre
Thuộc Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm,
vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TL ngày /2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Nội dung công việc, tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện (ngày)
1	Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu Tư vấn khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán.	9.260.681	Vốn ngân sách Trung ương do Bộ NN&PTNT quản lý	Chỉ định thầu (quy trình chỉ định thầu rút gọn)		Quý III/2023	Trọn gói	45
2	Gói thầu số 02: Tư vấn khảo sát địa chất, địa hình, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình (giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công)	1.248.662.434		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2023- Quý IV/2023	Trọn gói	90
3	Gói thầu số 03: Tư vấn giám sát khảo sát xây dựng (giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công)	3.541.941		Chỉ định thầu (quy trình chỉ định thầu rút gọn)		Quý III/2023- Quý IV/2023	Trọn gói	90
4	Gói thầu số 04: Tư vấn thẩm định giá thiết bị	60.460.496		Chỉ định thầu (quy trình chỉ định thầu rút gọn)		Quý III/2023- Quý IV/2023	Trọn gói	30
5	Gói thầu số 05: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	132.022.377		Chỉ định thầu (quy trình chỉ định thầu rút gọn)		Quý III/2023- Quý IV/2023	Trọn gói	30
	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	1.453.947.929						

Ghi chú:

- Giá các gói thầu nêu trên tạm tính theo Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 (giá gói thầu đã bao gồm thuế). Giá gói thầu chính thức sẽ căn cứ vào Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu của chủ đầu tư;
- Chủ đầu tư chỉ được thực hiện thi công xây dựng các hạng mục công trình khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Quyết định số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.